

Số: /2021/NQ-HĐND

Kon Tum, ngày tháng năm 2021

(DỰ THẢO LẦN 3)

NGHỊ QUYẾT

Quy định về mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021-2022 và không thu học phí học kỳ I năm học 2021-2022 thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
KHÓA XII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ số Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ ban hành quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số... /TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ...; Báo cáo thẩm tra của Ban ... Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức học phí của các cấp học mầm non, phổ thông năm học 2021-2022

1. Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên

Đơn vị: đồng/học sinh/tháng

| TT | Cấp học | Vùng và mức học phí | | |
|----|---------|---------------------|--------|--------|
| | | Vùng 1 | Vùng 2 | Vùng 3 |
| 1 | Mầm non | 52.000 | 30.000 | 25.000 |

| | | | | |
|---|---------------------|--------|--------|--------|
| 2 | Trung học cơ sở | 40.000 | 23.000 | 19.000 |
| 3 | Trung học phổ thông | 52.000 | 30.000 | 25.000 |

Trong đó:

a) Vùng 1: Gồm 6 phường: Quyết Thắng, Thắng Lợi, Thống Nhất, Quang Trung, Duy Tân, Trường Chinh của thành phố Kon Tum.

b) Vùng 2: Gồm 4 phường của thành phố Kon Tum (Ngô Mây, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Nguyễn Trãi) và 6 thị trấn thuộc 6 huyện: Đăk Hà, Đăk Tô, Ngọc Hồi, Đăk Glei, Sa Thầy, Kon Rẫy (trừ các thôn: Đăk Năng, Đăk Chung của thị trấn Đăk Glei; thôn 4, thôn 6 (Kon Cheo Leo), thôn 7 (Kon Vang) của thị trấn Đăk Rve và các thôn đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành).

c) Vùng 3: Các xã; Thị trấn Măng Đen; các thôn Đăk Năng, Đăk Chung của thị trấn Đăk Glei, thôn 4, thôn 6 (Kon Cheo Leo), thôn 7 (Kon Vang) của thị trấn Đăk Rve và các thôn đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.

2. Đối với cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở đào tạo khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông áp dụng mức học phí tương đương với mức học phí của cơ sở giáo dục phổ thông công lập cùng cấp học trên địa bàn theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Trường hợp tổ chức học trực tuyến (học online) hoặc vừa tổ chức học trực tuyến vừa tổ chức học trực tiếp, cơ sở giáo dục công lập được áp dụng mức thu bằng mức học phí tại Khoản 1 Điều này, thời gian thu theo số tháng thực học và tối đa 9 tháng/năm. Không thu học phí trong thời gian không tổ chức dạy học.

Điều 2. Quy định không thu học phí có thời hạn

1. Không thu học phí *Học kỳ I năm học 2021-2022* đối với trẻ em học mầm non và học sinh phổ thông công lập, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở đào tạo khác theo chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

2. Ngân sách Nhà nước cấp bù cho các cơ sở giáo dục có đối tượng không thu học phí tại khoản 1 điều này theo phân cấp.

3. Nguồn kinh phí cấp bù, hỗ trợ cho cơ sở giáo dục thực hiện không thu học phí

a) Ngân sách địa phương thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành.

b) Nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này thay thế cho Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2021 về kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 33/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định giá dịch vụ giáo dục, đào tạo (học phí) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum năm học 2020-2021 cho năm học 2021-2022.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum khóa XII, kỳ họp chuyên đề thông qua ngày ... tháng ... năm 2021 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2021./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Tư pháp (*Cục Kiểm tra VBQPPL*);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực HĐND-UBND các huyện, thành phố;
- Trường Cao đẳng Cộng đồng tỉnh Kon Tum;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐ.